TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-HNGĐ	*Bù Gia Mập, ngày 23 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc: *"Ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị A, sinh năm 1972
- *Bị đơn:* Ông Bùi Bé B, sinh năm 1976

Cùng nơi cư trú: Thôn 6, xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về việc thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị A và ông Bùi Bé B *(Bà A và ông B kết hôn ngày 04 tháng 12 năm 2003 theo giấy đăng ký kết hôn số 158/2003 ngày 04 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trương Thị A và ông Bùi Bé B thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con:* Giao con chung là cháu Bùi Tấn C, sinh ngày 07 tháng 6 năm 2005 cho ông Bùi Bé B trực tiếp nuôi dưỡng; Giao con chung là cháu Bùi Thị Tuyết D, sinh ngày 29 tháng 6 năm 2008 cho bà Trương Thị A trực tiếp nuôi dưỡng.

Đối với người con chung là cháu Bùi Tấn Đ sinh ngày 01 tháng 3 năm 2000 đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không xB xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

2.4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Là 150.000 đồng do bà Trương Thị A tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006393 ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Hoàn trả cho bà Trương Thị A số tiền 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND H. Bù Gia Mập;*
- *Chi cục THADS H. Bù Gia Mập;*
- *UBND xã ĐƠ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh